TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61A/2023/DS-PT
Ngày 22/8/2023
"V/v tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh.

Các Thẩm phán: Bà Đoàn Thị Hương Nhu

Bà Phạm Thị Đào

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đinh Thị Thu - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 22/8/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 49/2023/TLPT-DS ngày 12/7/2023 về việc "Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm";

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 21/2023/DS-ST ngày 07/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương bị kháng cáo;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 48/2023/QĐ-PT ngày 02/8/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1959

ĐKHKTT: thôn BM 1, xã BD, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh;

Địa chỉ: số 11, phố HD, khu 13, phường CT, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

2. Bị đơn: Chị Bùi Thị T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: số 12, phố QT, phường BH, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

3. Người kháng cáo: Nguyên đơn là bà Nguyễn Thị C.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án dân sự sơ thẩm và các tài liệu trong hồ sơ, vụ án có nội dung tóm tắt như sau:

Theo đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung, bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn bà Nguyễn Thị C trình

bày:

Do điều kiện hoàn cảnh khó khăn không có thu nhập, không có lương hưu, đi làm thủ tục chế độ cho anh trai nên bà từ tỉnh Quảng Ninh về thành phố H để đi ăn xin. Vào khoảng 16 giờ 50 phút ngày 03/12/2021, bà đi ăn xin dọc đường CL, phường NT, thành phố H. Khi đến nhà số 81B, đường CL có một thiếu nữ ngồi trên xe máy mắt nhìn vào tiệm vàng, bà xin tiền của người thiếu nữ này (bà C không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này) thì chị Bùi Thị T chạy từ bàn bán giò chả cách khoảng 05-06 mét đến chỗ bà, chị T vô cớ dùng tay, chân đánh vào đầu, vào háng, dưới mồm. Sau đó, chị T gọi điện cho hội nào đó bảo về chợ để đánh bà. Do sợ hãi nên bà đến Công an phường NT trình báo sự việc trên. Tại Công an phường, chị T thừa nhận đánh bà không có lý do gì. Sau đó, bà được Công an phường đưa đi giám định thương tích. Chị T bị Công an phường NT ra Thông báo về việc xử phạt vi phạm hành chính số 04/TB-CAP ngày 13/7/2022. Chị T xin lỗi bà và đền bà 200.000 đồng nhưng bà không nhận vì chị T đánh bà từ đầu đến toàn thân bị đau. Sau khi bị chị T đánh, ngày 04/12/2021 bà đi khám tại Bệnh viện quân y 7, bác sĩ kê đơn và bà mua thuốc hết 57.000 đồng, tiền chụp sọ não ngày 22/12/2021 tại bệnh viện đa khoa Quảng Ninh hết 180.000 đồng, phiếu khám 40.000 đồng (hóa đơn thu tiền bị mất). Từ ngày 13/01/2022 đến ngày 18/01/2022, bà vào Bệnh viện quân y 103 điều trị, có giấy ra viện, tiền viện phí 5.040.323 đồng.

Bà khởi kiện yêu cầu chị T bồi thường thiệt hại về sức khỏe gồm những khoản sau: Tiền thuốc 57.000 đồng, tiền chụp sọ não 180.000 đồng, phiếu khám 40.000 đồng, tiền viện phí tại Bệnh viện quân y 103: 5.040.323 đồng; tiền bồi dưỡng sức khỏe và công người chăm sóc: 3.000.000 đồng; 02 vé xe khách Hải Dương - Hà Nội và Hà Nội - Hải Dương 200.000 đồng/lượt x 02 lượt = 400.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 3.000.000 đồng; tiền thuê người giặt quần áo sau ngày bị đánh từ ngày 04/12/2021 đến ngày 10/01/2022 là 50.000 đồng/ngày x 40 ngày= 2.000.000 đồng; tổng số tiền là 13.717.323 đồng.

Bị đơn chị Bùi Thị T trình bày: Ngày 02/12/2021, bà Nguyễn Thị C xin tiền của một người phụ nữ ở gần chỗ chị bán hàng, người này cho bà C 2.000 đồng, bà C chê ít. Ngày 03/12/2021, bà C lại xin tiền của một phụ nữ tại chỗ bán hàng, do hôm trước bà C có thái độ chê ít nên chị nói để dành cho người khác, bà này chê ít. Bà C chửi chị, chị bức xúc tát bà C một cái, bà C lu loa và gọi Công an phường NT đến giải quyết. Khi công an đến giải quyết, bà C bình thường, không có biểu hiện đau, anh Đ là chồng chị đề nghị đưa bà C đi Hà Nội kiểm tra sức khỏe nhưng bà C không đi. Chị không dùng tay đánh vào đầu, háng, dưới mồm bà C. Từ ngày 13/01/2022 đến ngày 18/01/2022, bà C điều trị tại bệnh viện 103 thì chị không đồng ý vì đã 1 tháng 10 ngày sau khi xảy ra sự việc, bà C mới đi viện, thời gian 40 ngày bà C xảy ra sự việc chị không chịu trách nhiệm. Chị không đồng ý yêu cầu khởi kiện của bà C buộc chị bồi thường

thiệt hại về sức khỏe là 13.717.323 đồng.

Tại Bản án số 21/2023/DS-ST ngày 07/6/2023, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương đã quyết định: Căn cứ vào các điều 26, 35, 39, 147 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 357, 468, 584, 586, 588, 590 Bộ luật Dân sự; Luật phí và lệ phí; điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà C. Buộc chị T phải bồi thường cho bà C số tiền là 1.022.000 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu bồi thường đối với các khoản sau của bà C: Tiền thanh toán viện phí : 5.040.323 đồng, tiền bồi dưỡng sức khỏe và công người chăm sóc: 3.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 2.255.000 đồng, tiền vé xe 400.000 đồng, tiền công thuê người giặt quần áo 2.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí sơ thẩm, lãi suất chậm thi hành án, quyền kháng cáo và quyền yêu cầu thi hành án.

Ngày 14/6/2023, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương nhận được đơn kháng cáo của bà C đề ngày 13/6/2023, kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bà C vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà, buộc chị T phải bồi thường cho bà tổng số tiền là 13.717.323 đồng. Bà trình bày khi điều trị tại Bệnh viện 103 thì bà nhờ người chăm sóc, không mất tiền thuê người chăm sóc nên trong tổng số tiền là 13.717.323 đồng bà yêu cầu bồi thường có khoản 3.000.000 đồng là tiền bồi dưỡng sức khỏe.

Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều được đảm bảo. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 308, khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Nguyễn Thị C. Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 21/2023/DS-ST ngày 07/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Buộc chị T phải bồi thường cho bà C 1.177.000 đồng. Về án phí: Bà C không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra công

khai tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Kháng cáo của bị đơn bà C trong hạn luật định, được miễn nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm nên kháng cáo là hợp lệ.

Tại phiên tòa vắng mặt chị T nhưng chị T đã có đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị T.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bà C đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà, buộc chị T phải bồi thường cho bà tổng số tiền là 13.717.323 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy:

Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 03/12/2021, tại trước cửa nhà số 81B, phố CL, phường NT, thành phố H, do có mâu thuẫn bột phát, chị Bùi Thị T có hành vi dùng tay phải tát 2 cái vào mặt, dùng chân phải đá 1 cái vào đùi phải bà Nguyễn Thị C. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 346/TgT ngày 22/12/2021, Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Hải Dương kết luận: Chấn thương phần mềm vùng đầu, mặt, chân phải. Hiện toàn thân không phát hiện dấu vết tổn thương di chứng. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần thì không được xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra (không phần trăm). Gan nhiễm mỡ, sỏi nhỏ thận trái là bệnh lý, không phải do chấn thương gây ra. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 0% (không phần trăm). Hành vi của chị Bùi Thị T đã bị Công an thành phố H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 27/12/2021 về hành vi "Xâm hại đến sức khỏe của người khác". Do vậy, bà C khởi kiện yêu cầu chị T bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là có căn cứ. Cấp sơ thẩm chấp nhận các khoản yêu cầu bồi thường là tiền thuốc 57.000 đồng, tiền chụp sọ não 180.000 đồng, phiếu khám 40.000 đồng, các đương sự không kháng cáo về nội dung này.

Đối với việc bà C điều trị tại Bệnh viện quân y 103 từ ngày 13/01/2022 đến ngày 18/01/2022, Hội đồng xét xử xét thấy: tại Bản kết luận giám định ngày 22/12/2021 đã kết luận bà C bị chấn thương phần mềm vùng đầu, mặt, chân phải; hiện toàn thân không phát hiện dấu vết tổn thương di chứng; tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 0% nên việc bà C điều trị tại bệnh viện 103 với các chi phí: viện phí 5.040.323 đồng, tiền bồi dưỡng sức khỏe: 3.000.000 đồng; 02 vé xe khách Hải Dương - Hà Nội và Hà Nội - Hải Dương: 200.000 đồng/lượt x 02 lượt = 400.000 đồng không có căn cứ chấp nhận. Về khoản tiền thuê chị Đinh Thị G giặt quần áo sau ngày bị đánh hết 2.000.000 đồng; theo lời khai của chị G trình bày chị biết bà C đi ăn xin bị đánh

và giặt hộ quần áo cho bà C 1-2 lần nhưng không lấy tiền, chị không giặt thuê quần áo cho bà C, do vậy không có căn cứ chấp nhận khoản tiền này.

Đối với khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần, cấp sơ thẩm chấp nhận = ½ mức lương cơ sở là 1.490.000 đồng/2 = 745.000 đồng. Tại giai đoạn phúc thẩm, mức lương cơ sở đã thay đổi là 1.800.000 đồng/tháng, cần sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận mức bồi thường tổn thất tinh thần bằng một lần mức lương cơ sở là 1.800.000 đồng để đảm bảo quyền lợi cho bà C. Bà C yêu cầu các khoản bồi thường được chấp nhận tổng là 2.077.000 đồng nên chị T phải có trách nhiệm bồi thường số tiền này cho bà C.

[3] Về án phí: Do được chấp nhận một phần kháng cáo nên bà C không phải chịu án phí phúc thẩm. Bà C thuộc diện được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm; chị T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các nội dung khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị, không được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308, Điều 309, Điều 148, khoản 2 Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Nguyễn Thị C. Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 21/2023/DS-ST ngày 07/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào các điều 26, 35, 39, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 357, 468, 584, 586, 588, 590 Bộ luật Dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị C. Buộc chị Bùi Thị T phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị C: tiền thuốc 57.000 đồng, tiền chụp sọ não 180.000 đồng, phiếu khám 40.000 đồng, tiền bồi thường tổn thất tinh thần 1.800.000 đồng; tổng là 2.077.000 đồng.

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị C buộc chị Bùi Thị T phải bồi thường các khoản sau: Tiền thanh toán viện phí: 5.040.323 đồng, tiền bồi dưỡng sức khỏe: 3.000.000 đồng, tiền bồi thường tổn thất tinh thần 1.200.000 đồng, tiền vé xe 400.000 đồng, tiền công thuê người giặt quần áo 2.000.000 đồng; tổng là 11.640.323 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn

yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong đối với số tiền trên, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị C được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm. Chị Bùi Thị T phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Các nội dung khác của bản án không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực thi hành, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 22/8/2023.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- TAND TP Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Hải Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hoài Thanh